

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Chí V**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm V với anh Nguyễn Chí V.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Nguyễn Chí V không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Nguyễn Chí V khai không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Nguyễn Chí V

khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm V tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001008 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam.

Chị Nguyễn Thị Cẩm V được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Mô Cày Nam (1b);
- CCTHADS huyện Mô Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre - Số 81/2017 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

**THẨM PHÁN**

(Đã ký, đóng dấu)

**Huỳnh Thị Thanh Như**